

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.  
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 85/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2019, giữa:

- Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1981; Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

- Người yêu cầu: Bà **Bùi Thị B**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Các đương sự đã tự thoả thuận được với nhau về vấn đề tài sản chung, sự thoả thuận đó đã đảm bảo quyền lợi chính đáng của các đương sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu T và bà Bùi Thị B thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Bùi Thị B đều xác định vợ chồng không có con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Bùi Thị B đều xác định vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ nợ chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Bùi Thị B đều xác định vợ chồng không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự 300.000 đồng ông Nguyễn Hữu T và bà Bùi Thị B mỗi người phải chịu 150.000 đồng. Ông T và bà B đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự theo biên lai số 2381 ngày 05/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã H, huyện H, Tp.Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

*(Đã ký)*

**NGUYỄN NGỌC NAM**